

Quyết định số: 20/2018/HNGĐ-ST

U Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hiệp;

Ông Nguyễn Hải Hưng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 316/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Yến N, sinh năm 1994 (có mặt)

Bị đơn: Anh Trần Trọng H, sinh năm 1990 (có mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 20, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Yến N và anh Trần Trọng H thuận tình ly hôn với nhau (Chị Nhi với anh Hữu đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau vào ngày 31 tháng 01 năm 2012).

Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Lê Thị Yến N và anh Trần Trọng H về việc nuôi dưỡng người con chung tên Trần Lê Kha L, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2012. Chị Lê Thị Yến N và anh Trần Trọng H thỏa thuận giao người con chung tên Trần Lê Kha L, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2012 cho anh H trực tiếp nuôi

đưỡng. Chị N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh H không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Yến N và anh Trần Trọng H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí:

Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm các đương sự phải nộp 300.000 đồng, chị Lê Thị Yến N và anh Trần Trọng H thỏa thuận để chị N nộp toàn bộ, ngày 13 tháng 11 năm 2017 chị N đã dự nộp 300.000 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo biên lai thu tiền số 0011676 được chuyển thu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Hận